

Số: /BC-UBND

Vũ Muộn, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Xã Vũ Muộn có diện tích 3.842,25 ha, 10 thôn, 437 hộ, dân số gần 1689 người. phía Đông giáp với xã Kim Hỷ, huyện Na Rì, phía Tây giáp với xã Sỹ Bình, phía Nam giáp với xã Cao Sơn, phía Bắc giáp với xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn. Kinh tế chủ yếu dựa vào trồng trọt và chăn nuôi, trình độ văn hóa, nhận thức của nhân dân không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo cao. Đây là những khó khăn, thách thức đối với những người hoạt động không chuyên trách ở các thôn trong việc quản lý và thực hiện các hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư. Tổ chức, hoạt động của các thôn trên địa bàn xã Vũ Muộn hiện nay được thực hiện theo Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/12/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (sau đây gọi là Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố)

Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố được triển khai đến toàn thể CBCC, KCT và nhân dân thông qua các cuộc họp giao ban, họp thôn, đài truyền thanh xã.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về cơ cấu tổ chức của thôn

- a) Số lượng thôn: đã đánh giá theo Phụ lục gửi kèm công văn của UBND huyện.
- b) Số lượng Trưởng thôn: 10
- c) Các tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư ở thôn: 0
- d) Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn:

- Số người hoạt động không chuyên trách: 28 người/10 thôn (02 BTCB kiêm trưởng thôn).

- Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 40 người (CHT Người cao tuổi, CHT Hội nông dân, CHT HLHPN, CHT HCCB, Bí thư chi đoàn, CHT HCTĐ, CHT HKH).

2. Về nội dung hoạt động của thôn, tổ dân phố

a) Việc thực hiện các nội dung Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp và các công việc tự quản ở thôn:

- Chủ trương và đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và công trình công cộng: cộng đồng dân cư ở thôn tổ chức họp, thảo luận, lấy ý kiến và quyết định về việc đóng góp kinh phí, tài sản và công sức để xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phục vụ cộng đồng (đối ứng) như: góp đá xây kè sân nhà văn hóa thôn, chuẩn bị mặt bằng xây dựng các công trình, hiến đất, tham gia ngày công lao động...

- Quản lý các khoản đóng góp của cộng đồng: việc thu, chi và quản lý các khoản đóng góp tại cộng đồng, cả trong phạm vi pháp luật và các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác do cộng đồng dân cư quyết định. Các khoản thu chi được công bố công khai trong các cuộc họp thôn. Trong thời gian qua không có ý kiến, kiến nghị đề nghị giải quyết những vướng mắc trong quá trình thu chi của các thôn.

- Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng: Trên cơ sở kế hoạch tổ chức rà soát bổ sung quy ước, hương của UBND xã các thôn tổ chức họp. Thành viên cộng đồng tham gia đưa ra và quyết định về nội dung hương ước và quy ước của cộng đồng. Bầu, thôi làm Trưởng thôn: Người dân trong thôn được trực tiếp tham gia bầu, thôi làm Trưởng thôn.

- Bầu, thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng: Người dân trong thôn trực tiếp tham gia bầu cử và quyết định về việc bầu, thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định.

- Công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng như: Công an xã hỗ trợ thực hiện mô hình thôn bản bình yên tại 10/10 thôn, Hội Phụ nữ hỗ trợ thực hiện mô hình “5 không 3 sạch” tại 10/10 thôn, ngoài ra còn có các mô hình như “Tuyên đường tự quản”.... Người dân tham gia quyết định về các công việc tự quản khác tại nội bộ cộng đồng, đảm bảo tuân thủ pháp luật và phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội, hầu hết các hoạt động tự quản đều được sự hỗ trợ của các tổ chức.

b) Việc thực hiện nội dung Nhân dân bàn và biểu quyết để cơ quan có thẩm quyền quyết định, tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định về thực hiện dân chủ ở cấp xã:

Tổ chức để nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định các nội dung về Hương ước, quy ước của thôn; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng. Đối với nội dung bàn về chỉnh sửa, bổ sung quy ước, hương ước hàng năm, tổ chức họp có thành phần là đại diện các hộ gia đình trong thôn, tổng hợp ý kiến các thành phần tham dự cuộc họp gửi cơ quan có thẩm quyền cấp trên quyết định; Đối với công tác bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn; Đối với công tác bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ chức họp có thành phần là cử tri đại diện các hộ gia đình, thực hiện việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định, gửi kết quả và văn bản đề nghị cho cấp có thẩm quyền quyết định.

Đối với nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định về thực hiện dân chủ ở cấp xã: trong những năm qua đã tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Vũ Muộn, Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; Dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh; Dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn cấp xã; Những nội dung khác cần phải lấy ý kiến nhân dân theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn: Hàng năm UBND xã đều tiến hành rà soát, sửa đổi bổ sung Quy ước của các thôn đảm bảo việc thực hiện các vấn đề được dân biết, dân bàn. Các thôn tổ chức họp thôn để nhân dân tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, bổ sung sửa đổi dự thảo hương ước, quy ước thôn và thống nhất thực hiện sau khi được UBND huyện phê duyệt.

d) Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước: xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, vệ sinh môi trường và hưởng ứng các phong trào các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai trên địa bàn thôn:

Các văn bản của cấp có thẩm quyền về thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa... đều được chuyển đến các thôn, đồng thời thực hiện tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, các cuộc họp, giao ban, qua đó nhân dân biết về những chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ nhân dân như: kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán, quyết toán thu chi ngân sách hàng năm; phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các loại quỹ theo quy định những quy định về mức thuế, phí, lệ phí, các nghĩa vụ của công dân, các khoản huy động nhân dân đóng góp, kết quả bình xét hộ nghèo, chế độ chính sách xã hội, người có công;

xây dựng hương ước, quy ước làng văn hóa, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ ngày vì người nghèo; thành lập Ban giám sát các công trình xây dựng do dân đóng góp; giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường thôn, bình xét gia đình văn hóa, hộ nghèo...qua những hoạt động trên quyền làm chủ của nhân dân được phát huy trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào xóa đói giảm nghèo, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”... những kết quả cụ thể trong thực hiện Quy chế dân chủ đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

3. Việc tổ chức Hội nghị thôn

Định kỳ hàng năm các thôn tổ chức hội nghị 02 lần/năm, khi cần tổ chức họp bất thường. Thành phần hội nghị là cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn. Hội nghị do Trưởng thôn, triệu tập và chủ trì. Hội nghị ở các thôn có trên 90% cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham gia. Kế hoạch tổ chức hội nghị được gửi tới Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ban Thanh tra nhân dân xã để báo cáo, thống nhất trước khi thực hiện.

4. Về việc thành lập mới, ghép cụm dân cư; sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn: Trong những năm qua trên địa bàn xã không thành lập mới, ghép cụm dân cư; sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn

5. Trưởng thôn

a) Về tiêu chuẩn, nhiệm kỳ của Trưởng thôn:

- Về tiêu chuẩn: 10/10 trưởng thôn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. 100% là Đảng viên, trình độ văn hóa THCS 5/10, THPT 5/10. Độ tuổi: thấp nhất là 30 tuổi, cao nhất 55 tuổi. 10/10 trưởng thôn có hộ khẩu thường trú tại địa phương, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

Nhiệm kỳ trưởng thôn hiện nay là 5 năm.

b) Về nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn.

Nhiệm vụ và quyền hạn của trưởng thôn được thực hiện theo quy định, trong những năm qua không xảy ra việc lạm quyền, thực hiện nhiệm vụ không đúng theo quy định. Các trưởng thôn đều tích cực, nhiệt tình trong công tác, đảm bảo hoạt động của thôn, vận động và tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, quy

ước, hương ước, tham gia thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, phong trào “Dân vận khéo” và các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động, giữ gìn an ninh, trật tự và an toàn xã hội, kịp thời chuyển tải ý kiến, kiến nghị của nhân dân đến chính quyền xã...

c) Về quy trình bầu cử, miễn nhiệm của Trưởng thôn: Thực hiện theo quy định, đảm bảo tính dân chủ, khách quan, từ việc lựa chọn nhân sự, quy trình, cách thức bầu.

d) Chế độ chính sách đối với Trưởng thôn: được thực hiện theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022) và các nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND, Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND).

III. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá khó khăn vướng mắc

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn được hình thành từ bầu cử, chưa thực sự gắn với quy hoạch, đào tạo nguồn, chưa chú trọng đến kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tiễn nên năng lực chuyên môn còn hạn chế; quản lý tài sản công, vận hành các thiết chế văn hóa (nhà văn hóa, hương ước, quy ước...) đôi lúc chưa đạt hiệu quả. Thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007 (nay là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022), xây dựng đời sống văn hóa trong khu dân cư, tự quản trong cộng đồng chưa hiệu quả; một số người chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác, xử lý sự việc còn lúng túng. Bên cạnh đó người hoạt động không chuyên trách vừa tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, vừa đảm nhiệm các việc công của thôn, do đó thời gian dành cho hoạt động chuyên môn, cập nhật các thông tin, báo cáo còn đôi khi còn hạn chế và chưa được kịp thời.

- Do tính chất tự quản của cộng đồng dân cư cho nên việc phân công, phối hợp thực hiện công việc của những người hoạt động không chuyên trách có lúc còn nặng về hình thức và thiếu tính tổ chức, kỷ luật.

- Theo quy định hiện hành, người hoạt động không chuyên trách ở thôn được hưởng phụ cấp do HĐND tỉnh quy định, tuy nhiên với mức thu nhập như vậy chưa động viên, khích lệ được những đối tượng trẻ tuổi, có trình độ tham gia, gắn bó với hoạt động của thôn.

2. Nguyên nhân

Nguyên nhân của những khó khăn, bất cập nêu trên là do xã Vũ Muộn là xã vùng cao, trình độ dân trí không đồng đều, đời sống vật chất, tinh thần còn nhiều khó khăn, đòi hỏi người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải có kiến thức, kỹ năng và uy tín để xử lý.

3. Đề xuất kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022) của Ủy ban nhân dân xã Vũ Muộn.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT ĐU-HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;

Gửi bản giấy:

- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Như Hiếu